

Số: 203/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 10 tháng 04 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 02 tháng 04 năm 2026.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 431/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1994.

Số căn cước công dân: 075094023817.

Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Nguyễn Thị Kim N1, sinh năm 1995.

Số căn cước công dân: 091195001753.

Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành N và bà Nguyễn Thị Kim N1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Thành N và bà Nguyễn Thị Kim N1 có 01 con chung Nguyễn Ngọc Quế T, sinh ngày 16/12/2015. Ông, bà thỏa thuận giao con chung cho bà N1 trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, ông N không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà N1 và ông N khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành N và bà Nguyễn Thị Kim N1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc Quế T, sinh ngày 16/12/2015 cho bà Nguyễn Thị Kim N1 trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, ông Nguyễn Thành N không phải cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Thành N và bà Nguyễn Thị Kim N1 vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Ông Nguyễn Thành N có quyền thăm nom con, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Thành N và bà Nguyễn Thị Kim N1 phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006009 ngày 18 tháng 03 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Ông Nguyễn Thành N và bà Nguyễn Thị Kim N1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã (phường) nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**Võ Quốc Hoàn**